

Ngày 9 tháng 10 năm 2004

**HỢP ĐỒNG SINH VIÊN
(MẪU)**

**GIỮA
TỔ CHỨC GIÁO DỤC TƯ NHÂN
VÀ
SINH VIÊN**

**Hợp Đồng Sinh Viên Giữa
Tổ Chức Giáo Dục Tư Nhân Và Sinh Viên¹**

Hợp Đồng này được lập vào ngày _____ (ngày/tháng/năm) giữa:

(1) Tên của Tổ Chức Giáo Dục Tư Nhân :

(“**PEO**”)

Số Đăng Ký ACRA (nếu có) :

Số Đăng Ký MOE (nếu có) :

Mã Số Giáo Dục của CaseTrust (nếu có):

Địa Chỉ :

(2) Họ Tên Sinh Viên (như trong Hộ Chiếu) :

(“**Sinh Viên**”)**

Hộ Chiếu/Số FIN*

Quốc Tịch

Địa Chỉ (Ở Nước Ngoài)

Địa Chỉ (Ở Singapore)

(3) Họ Tên Cha Mẹ/Người Bảo Hộ*

(nếu Sinh Viên dưới 21 tuổi)

NRIC/Số Hộ Chiếu*

Quốc Tịch

Nghề Nghiệp

Địa Chỉ

Số Điện Thoại

* Vui lòng gạch bỏ khi cần thiết

** Những đề cập đến “**Sinh Viên**” trong Thỏa Hiệp này sẽ được xem là bao gồm những đề cập đến cha mẹ hoặc người bảo hộ của sinh viên.

¹ Văn bản này (bao gồm các phụ lục) tạo thành một bộ đơn mẫu. Nếu PEO muốn thêm vào các điều khoản, PEO có thể gửi đơn cho CASE cùng với các điều khoản đề xuất đó. CASE sẽ thông báo cho PEO phí xử lý cần trả và CASE chỉ tiến hành xử lý đơn sau khi nhận được sự trả. Phí xử lý sẽ không được hoàn trả cho dù kết quả của đơn đăng ký như thế nào. Những sửa đổi thêm sau lần đầu đăng ký sẽ được coi như là một đơn mới và sẽ cần trả thêm một phí xử lý mới.

1. THÔNG TIN VỀ KHÓA HỌC, ĐIỀU KIỆN NHẬP HỌC, HỌC PHÍ, VÀ TIỀN ĐẶT CỌC

1.1 Tên Khóa Học

Khóa học được đăng ký (“**Khóa Học**”) : _____

Khóa Học và nội dung của nó đã được/chưa được* đăng ký với Bộ Giáo Dục và các ban ngành liên quan khác.

1.2 Ngày Bắt Đầu và Kết Thúc:

Ngày bắt đầu của Khóa Học (“**Ngày Bắt Đầu**”) : _____

Ngày kết thúc của Khóa Học (“**Ngày Kết Thúc**”) : _____

1.3 Yêu Cầu Nhập Học: Yêu cầu nhập học của Khóa Học được ghi rõ trong **Phụ Lục 1** và PEO xác nhận rằng nó đã xác minh Sinh Viên đạt được yêu cầu nhập học.

1.4 Loại Bằng Cấp: Tên của chứng chỉ / bằng cao đẳng / bằng đại học* được cấp cho Sinh Viên sau khi hoàn tất thành công Khóa Học : _____

1.5 Tổ Chức Cấp Bằng: : _____

1.6 Ngày Đến của Sinh Viên: Ngày trẻ nhất mà Sinh Viên phải bắt đầu cư trú ở Singapore

: _____

1.7 Học Phí: Học Phí sẽ được chia thành nhiều phần như đã ghi rõ trong **Phụ Lục 2.1** (“**Học Phí**”), và sẽ được trả vào hoặc trước ngày nêu rõ trong đó, chiếu theo Điều 2 và 3.

1.8 Trả Tiền Đặt Cọc: Tiền đặt cọc được ghi rõ trong **Phụ Lục 2.2** (“**Tiền Đặt Cọc**”) và sẽ được trả vào hoặc trước ngày được nêu rõ trong đó như là sự bảo đảm cho việc thực hiện các nghĩa vụ của Sinh Viên đối với PEO đúng theo Thỏa Hiệp này.

Để tránh việc hiểu lầm, Tiền Đặt Cọc sẽ không bao gồm tiền đặt cọc cần trả cho Cục Nhập Cảnh & Cửa Khẩu (“ICA”).

1.9 Hoàn Tiền Đặt Cọc: Chiếu theo điều 2.1 và 2.2, Tiền Đặt Cọc sẽ được trả đầy đủ (không có lãi xuất) cho Sinh Viên trong vòng mười bốn (14) ngày kể từ Ngày Kết Thúc hoặc ngày Sinh Viên chấm dứt ghi danh tại PEO. Nhưng với điều kiện PEO có quyền trừ bớt tất cả hay một phần để chi cho những khoản tiền Sinh Viên nợ PEO, và/hoặc để bù đắp những khoản tiền cần trả mà PEO yêu cầu.

1.10 Phí Bổ Sung: Bên cạnh Học Phí và Tiền Đặt Cọc, Sinh Viên *có thể* cần trả phí bổ sung đã được ghi rõ trong **Phụ Lục 2.2** (“**Phí Bổ Sung**”).

1.11 Chi Trả Học Phí, Tiền Đặt Cọc và Phí Bổ Sung: Học Phí được ghi rõ trong **Phụ Lục 2.1** sẽ được trả vào hoặc trước ngày như đã nêu rõ:

(i) cho PEO nếu PEO mua Bảo Hiểm Học Phí Sinh Viên theo Điều 3, hoặc

(ii) theo cách thức ghi rõ trong Điều 3.2 dưới đây nếu PEO chọn Tài Khoản Ủy Thác Học Phí Sinh Viên theo Điều 3.

Tất cả các chi phí khác (mà **Không Phải Là Học Phí** như được ghi rõ trong **Phụ Lục 2.1** và Phí Bổ Sung như được ghi rõ trong **Phụ Lục 2.2**) và Tiền Đặt Cọc sẽ được trả cho PEO vào hoặc trước ngày như đã được ghi rõ trong **Phụ Lục 2.1** và **2.2**, và Điều 1.8.

1.12 Cấp Hóa Đơn: Đối với mỗi sự chi trả của Sinh Viên cho PEO, PEO sẽ cấp một hóa đơn cho Sinh Viên trong đó ghi rõ (i) số tiền được trả, (ii) ngày chi trả, và (iii) mục đích chi trả (với chi tiết từng khoản của số tiền được trả, nếu có thể).

2. CHÍNH SÁCH HOÀN TIỀN

2.1 Rút Khỏi Khóa Học Có Lý Do: Chiếu theo Điều 7, Sinh Viên sẽ được rút khỏi Khóa Học ngay lập tức bằng cách gửi thông báo cho PEO trong các trường hợp sau:

- (i) PEO không thể bắt đầu Khóa Học vào Ngày Bắt Đầu vì bất cứ lý do gì;
- (ii) PEO không thể kết thúc Khóa Học vào trước Ngày Kết Thúc vì bất cứ lý do gì;
- (iii) PEO chấm dứt Khóa Học trước khi hoàn tất Khóa Học vì bất cứ lý do gì; hoặc
- (iv) PEO vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của nó theo Thỏa Hiệp này.

2.2 Hoàn Tiền Cho Việc Rút Khỏi Khóa Học Có Lý Do: PEO sẽ hoàn tiền cho Sinh Viên càng sớm càng tốt sau khi nhận được thông báo xin rút khỏi khóa học của Sinh Viên theo Điều 2.1 (và không quá mười bốn (14) ngày sau khi nhận được thông báo):

- (i) toàn bộ số tiền Học Phí và Tiền Đặt Cọc; và
- (ii) Không Phải Là Tiền Học Phí và/hoặc Phí Bỏ Sung*.

2.3 Rút Khỏi Khóa Học Không Có Lý Do và Việc Hoàn Tiền: Khi Sinh Viên rút khỏi Khóa Học với lý do khác với những lý do đã được ghi rõ trong Điều 2.1 hoặc Điều 7, PEO chiếu theo Điều 3.4, sẽ hoàn lại cho Sinh Viên càng sớm càng tốt sau khi nhận được thông báo của Sinh Viên, (và không quá mười bốn (14) ngày làm việc sau khi nhận được thông báo) toàn bộ số tiền (100%) Tiền Đặt Cọc (trừ đi các khoản tiền mà PEO được quyền yêu cầu theo Điều 1.9) cùng với những số tiền sau (trừ đi phí ngân hàng theo Điều 3):

% của tổng số tiền Học Phí và Phí Bỏ Sung đã được trả theo Điều 1.7 và 1.10	Nếu đơn thông báo rút tên của Sinh Viên được nhận
[•]	Quá [•] ngày trước Ngày Bắt Đầu
[•]	Trước nhưng không quá [•] ngày trước Ngày Bắt Đầu
[•]	Sau nhưng không quá [•] ngày sau Ngày Bắt Đầu
[•]*	Quá [•]* ngày sau Ngày Bắt Đầu, nhưng không quá [•]* ngày sau Ngày Bắt Đầu
[•]	Quá [•] ngày sau Ngày Bắt Đầu

2.4 Xem Như Rút Khỏi Khóa Học: Một Sinh Viên chuyển từ Khóa Học này sang Khóa Học khác của PEO sẽ được xem như rút khỏi Khóa Học theo như ý nghĩa của Điều 2. Các điều khoản của Điều 2.3 sẽ được áp dụng trừ khi PEO và Sinh Viên có sự đồng ý khác.

3. CHƯƠNG TRÌNH BẢO VỆ SINH VIÊN

3.1 Cam Kết của PEO về SPS:

PEO khẳng định và cam kết với Sinh Viên rằng nó áp dụng Chương Trình Bảo Vệ Sinh Viên được quy định bởi Hiệp Hội Người Tiêu Dùng Singapore (CASE) (“SPS”) dưới hình thức Tài Khoản Ủy Thác Học Phí Sinh Viên / Bảo Hiểm Học Phí Sinh Viên* theo các điều khoản và điều kiện của Thỏa Hiệp CASE-PEO vào ngày <ngày> giữa CASE và PEO.

3.2* [*Khi SPS dưới hình thức Tài Khoản Ủy Thác Học Phí Sinh Viên*]

Một bản sao của thỏa hiệp ủy thác chính thức vào ngày 9 tháng 9 năm 2004 giữa CASE, Ngân Hàng TNHH DBS Bank Ltd và Ngân Hàng TNHH HongKong and Shanghai Banking Corporation Limited (“**Thỏa Hiệp Ủy Thác Chính Thức**”) được đồng ý bởi PEO vào ngày [•] [có thể tra cứu tại trang web của PEO tại [•]]. Thỏa Hiệp Ủy Thác Chính Thức nêu rõ, ngoài những điều khác, chi tiết PEO thiết lập Tài Khoản Ủy Thác với Ngân Hàng TNHH DBS Bank Ltd/Ngân Hàng TNHH HongKong and Shanghai Banking Corporation Limited* (“**Tài Khoản Ủy Thác**” với “**Ngân Hàng Ủy Thác**”) cho mục đích nhận

Học Phí của Sinh Viên, và những trường hợp số tiền trong Tài Khoản Ủy Thác sẽ được trả cho PEO và/hoặc cho Sinh Viên.

[Sinh Viên thừa nhận đã đọc và hiểu các điều khoản của Thỏa Hiệp Ủy Thác Chính Thức.]

PEO và Sinh Viên đồng ý rằng:

- (i) Sinh Viên sẽ điền đơn xác nhận ủy thác sinh viên theo hình thức mà Ngân Hàng Ủy Thác chấp nhận (“**Xác Nhận Ủy Thác Sinh Viên**”) trong vòng [•] ngày từ ngày của Thỏa Hiệp này, và sau đó gửi một bản sao đến Ngân Hàng Ủy Thác trong vòng ba (3) ngày làm việc;
- (ii) PEO sẽ cấp phiếu chi trả cho Sinh Viên trước Ngày Bắt Đầu ít nhất là ba mươi (30) ngày theo các điều khoản của Thỏa Hiệp Ủy Thác Chính Thức và Sinh Viên sẽ nộp phiếu chi trả đó cùng với sự chi trả như được nêu ra ở Điều 3.2(iii) dưới đây; và
- (iii) Sinh Viên sẽ trả Học Phí trực tiếp vào Tài Khoản Ủy Thác vào hoặc trước ngày như đã được ghi rõ ở Phụ Lục 2.1.

3.3* [Khi SPS dưới hình thức Bảo Hiểm Học Phí Sinh Viên]:

Một bản sao của hợp đồng bảo hiểm chính thức vào ngày [•] được cấp bởi [NTUC Income Insurance Co-operative Ltd] (“**Hợp Đồng Bảo Hiểm Chính Thức**”) được PEO mua nhằm mục đích bảo hiểm cho Sinh Viên [có thể tra cứu tại trang web của PEO tại [•]].

Hợp Đồng Bảo Hiểm Chính Thức nêu rõ, ngoài những điều khác, những trường hợp mà NTUC Income Insurance Co-operative Ltd sẽ bồi thường cho Sinh Viên số tiền Học Phí đã trả cho PEO.

[Sinh Viên thừa nhận đã đọc và hiểu các điều khoản của Hợp Đồng Bảo Hiểm Chính Thức và đồng ý với các điều khoản và điều kiện trong đó].

PEO cam kết rằng Hợp Đồng Bảo Hiểm Chính Thức sẽ bảo hiểm cho cả Sinh Viên, và PEO sẽ gửi cho Sinh Viên giấy chứng nhận bảo hiểm sinh viên trong vòng [•] ngày kể từ ngày của Thỏa Hiệp này.

3.4 **Không Được Đòi Bồi Thường Hai Lần:** Để tránh việc hiểu lầm, nếu Sinh Viên và/hoặc cha mẹ/người bảo hộ nhận bất kỳ sự chi trả nào từ PEO hoặc từ Ngân Hàng Ủy Thác/NTUC Income Insurance Co-operative Limited* theo một điều khoản của Thỏa Hiệp này hoặc Thỏa Hiệp Ủy Thác Chính Thức/Hợp Đồng Bảo Hiểm Chính Thức* liên quan đến bất kỳ vấn đề hoặc thiệt hại nào, sau đó Sinh Viên và cha mẹ/người bảo hộ không được quyền đòi PEO hay Ngân Hàng Ủy Thác/NTUC Income Insurance Co-operative Limited* bồi thường cùng số tiền như thế đối với cùng vấn đề hoặc thiệt hại đó, liên quan đến bất kỳ điều khoản nào khác của Thỏa Hiệp này hay Thỏa Hiệp Ủy Thác Chính Thức/Hợp Đồng Bảo Hiểm Chính Thức*.

4. LUẬT PHÁP VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

4.1 Luật Pháp: Thỏa Hiệp này sẽ được quản lý và diễn giải theo đúng luật pháp Singapore.

4.2 Thủ Tục Than Phiền: Trong vòng [•] ngày làm việc từ ngày của Thỏa Hiệp này và không trễ hơn Ngày Bắt Đầu, PEO sẽ cung cấp cho Sinh Viên một cảm nang sinh viên trong đó ghi rõ thủ tục than phiền để đưa ra một cách thức giải quyết nhanh chóng và công bằng những tranh chấp nảy sinh từ Thỏa Hiệp này hoặc những vấn đề khác có liên quan đến việc ghi danh của Sinh Viên vào PEO.

4.3 Sự Hòa Giải của Bên Thứ Ba: Trong trường hợp Sinh Viên và PEO không thể giải quyết tranh chấp theo thủ tục than phiền như đã được đề cập ở Điều 4.2, Sinh Viên và PEO sẽ nhờ Trung Tâm Hòa Giải CASE cho việc giải quyết tranh chấp trước khi tiến hành việc kiện tụng. Sinh Viên và PEO đồng ý với thủ tục này và sẽ trả chi phí cho Trung Tâm Hòa Giải CASE cho việc giải quyết tranh chấp đó.

4.4 Thẩm Quyền: Các bên nhất quán đồng ý rằng tòa án Singapore có thẩm quyền xét xử bất kỳ tranh chấp nào mà có thể nảy sinh từ hay có liên quan đến Thỏa Hiệp này, mà không thể được giải quyết thành công bởi Trung Tâm Hòa Giải CASE. Bất cứ vụ kiện tụng nào nảy sinh từ hay có liên quan đến Thỏa Hiệp này (“**Kiện Tụng**”) có thể được đưa ra những tòa án đó, và các bên nhất quán tuân theo thẩm quyền của các

tòa án đó, VỚI ĐIỀU KIỆN LÀ điều khoản này sẽ không hạn chế quyền của bất kỳ bên nào tiến hành Kiện Tụng ở bất kỳ tòa án nào khác có thẩm quyền, hay việc tiến hành Kiện Tụng ở tòa án này sẽ không cản trở việc tiến hành Kiện Tụng cùng lúc hay không ở tòa án khác.

5. SINH VIÊN QUỐC TẾ

- 5.1 Đơn Xin Thi Thực Sinh Viên:** PEO đảm bảo sẽ cố gắng hết sức để hỗ trợ Sinh Viên trong việc xin Thi Thực Sinh Viên từ ICA. Điều này bao gồm, nhưng không giới hạn, việc cung cấp cho Sinh Viên lời khuyên để có được thị thực đó, xác minh tình trạng ghi danh và nhập cư của Sinh Viên, và làm tất cả những điều cần thiết để có được Thị Thực Sinh Viên trên danh nghĩa Sinh Viên.
- 5.2 Thi Thực Sinh Viên Không Được Chuyển Giao:** Thị Thực Sinh Viên được cấp theo Điều 5.1 sẽ không được chuyển giao, và sẽ hết hạn khi Sinh Viên thôi học tại PEO. PEO sẽ phải thông báo cho ICA về sự rút tên, hoàn tất khóa học của Sinh Viên tại PEO, và Sinh Viên sẽ gửi cho PEO hộ chiếu và Thị Thực Sinh Viên để hủy Thị Thực Sinh Viên trong vòng [•] ngày kể từ ngày Sinh Viên thôi học tại PEO.
- 5.3 Rút Tên Khỏi PEO:** Một Sinh Viên rút tên khỏi PEO để ghi danh vào một trường khác sẽ được xem là rút tên khỏi PEO theo điều 5.2, và các điều khoản của điều 5.2 sẽ được áp dụng.

6. SỰ BẢO MẬT

PEO cam kết duy trì sự bảo mật các thông tin cá nhân của Sinh Viên và cam kết không tiết lộ bất kỳ thông tin cá nhân của Sinh Viên nào cho bên thứ ba mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Sinh Viên.

7. RỦI RO NGOÀI KHẢ NĂNG KIỂM SOÁT

Trong trường hợp bất cứ bên nào không có khả năng tiếp tục một phần hay toàn bộ nghĩa vụ của nó theo Thỏa Hiệp này vì bất cứ lý do nào ngoài khả năng kiểm soát của bên đó, bao gồm nhưng không giới hạn bởi thiên tai, đình công, chiến tranh, bạo loạn và bất kỳ nguyên nhân nào khác do thiên nhiên gây ra, thì việc thực hiện nghĩa vụ của một bên hoặc tất cả các bên mà bị ảnh hưởng bởi nguyên nhân nói trên sẽ được xem như là lý do chính đáng cho việc mất khả năng thực hiện nghĩa vụ đó, nhưng việc mất khả năng này sẽ được đền bù thỏa đáng. Để tránh việc hiểu lầm, điều khoản này sẽ không áp dụng cho các trường hợp sau đây:

- (i) PEO bị tuyên bố không còn khả năng chi trả và/hoặc phá sản bởi tòa án Singapore (hoặc bất cứ đối tác nào của PEO nếu PEO là liên doanh); và
- (ii) ban ngành liên quan ban hành lệnh ngưng hoạt động của PEO hay bất cứ việc gì có tính chất tương tự theo luật pháp của Singapore.

8. ƯU TIÊN SO VỚI THỎA HIỆP KHÁC

Trong trường hợp có sự khác biệt giữa các điều khoản của Thỏa Hiệp này và các điều khoản của thỏa hiệp khác (nói hoặc viết) giữa PEO và Sinh Viên cho dầu trước hoặc sau khi lập Thỏa Hiệp này, các điều khoản của Thỏa Hiệp này sẽ được áp dụng, và các điều khoản của thỏa hiệp khác sẽ cần được chỉnh sửa đến mức độ hợp lý để thống nhất với Thỏa Hiệp này.

9. LINH TINH

- 9.1 Đặc Ân, Miễn Bỏ, v.v.:** Bất cứ bên nào không thực thi trách nhiệm của mình và bất cứ bên nào trì hoãn thực thi quyền hạn của mình theo Thỏa Hiệp này sẽ không được xem là sự miễn bỏ trách nhiệm hoặc

quyền hạn đó; hay việc thực thi một phần quyền hạn sẽ không cản trở việc thực thi toàn bộ quyền hạn đó hoặc các quyền hạn khác.

- 9.2 Sự Đền Bù:** Bất kỳ đền bù nào được quy định bởi các điều khoản của Thỏa Hiệp này sẽ không loại trừ bất kỳ các đền bù khác được quy định bởi pháp luật, công lý, và đạo luật. Và mỗi đền bù sẽ bổ sung cho những đền bù khác quy định theo đây và pháp luật, công lý và đạo luật. Việc lựa chọn bất kỳ đền bù nào bởi bất kỳ bên nào theo thỏa hiệp này sẽ không có nghĩa là sự miễn bỏ quyền mưu cầu những đền bù khác bởi cùng bên đó.
- 9.3 Sự Tách Biệt Giữa Các Điều Khoản:** Nếu bất kỳ toàn bộ hay một phần nào của điều khoản trong Thỏa Hiệp này bị xem là không có hiệu lực, bất hợp pháp hay không thể thực thi bởi bất kỳ luật pháp nào mà điều khoản đó phải tuân theo, điều khoản đó sẽ được xem là không có hiệu lực, bất hợp pháp hay không thể thực thi trong phạm vi của nó, và sẽ không ảnh hưởng đến khả năng thực thi phần còn lại của điều khoản đó hay các điều khoản khác trong Thỏa Hiệp này.
- 9.4 Quyền của Bên Thứ Ba:** Cá nhân không thuộc về bên nào của Thỏa Hiệp này sẽ không có quyền gì theo Luật Hợp Đồng (Quyền của Bên Thứ Ba), Chương 53B của Singapore hoặc các luật khác để thực thi điều khoản của Thỏa Hiệp này.
- 9.5 Người Kế Thừa:** Người kế thừa, đại diện riêng, người được chuyển giao sẽ có những nghĩa vụ và quyền lợi được quy định trong Thỏa Hiệp này VỚI ĐIỀU KIỆN LÀ cả PEO lẫn Sinh Viên được phép chuyển quyền và/hoặc nghĩa vụ được quy định trong Thỏa Hiệp này với sự đồng trước bằng văn bản của bên kia.
- 9.6 Phiên Dịch:** Trong trường hợp có sự mâu thuẫn hay không nhất quán giữa bất kỳ điều khoản nào trong Thỏa Hiệp này (bao gồm các Phụ Lục) được viết bằng Tiếng Anh với sự phiên dịch sang ngôn ngữ khác, thì bản Tiếng Anh của Thỏa Hiệp này sẽ được áp dụng.

PHỤ LỤC 1

Yêu Cầu Nhập Học

PHỤ LỤC 2
CHI TIẾT TỪNG KHOẢN HỌC PHÍ VÀ CÁC PHÍ BỔ SUNG

Phụ Lục 2.1

Học Phí

Học Phí	Trả Theo Định Kỳ		Trả Trước	
	Số Tiền (S\$)	Ngày Phải Trả	Số Tiền (S\$)	Ngày Phải Trả
<u>Khoản Cần Thiết Trước Khóa Học:</u> [chi tiết từng mục của mỗi môn học/học kỳ]				
<u>Khoản Cho Khóa Học:</u> [chi tiết từng mục của mỗi môn học/học kỳ]				
Tổng Số Tiền Học Phí Cần Trả				
Không Phải Là Học Phí	Số Tiền (S\$)	Ngày Phải Trả	Số Tiền (S\$)	Ngày Phải Trả
[phí đăng ký, chỗ ở, tài liệu, lệ phí thi, v.v..]				
Tổng Số Tiền Cần Trả	[tổng cộng]		[tổng cộng]	

Phụ Lục 2.2

Phí Bổ Sung và Tiền Đặt Cọc

Mục Đích	Số Tiền (S\$) và Khi Cần Phải Trả
[trả học phí trễ, thay thế chứng minh thư sinh viên, thi lại, học lại, v.v..]	
Tiền Đặt Cọc	Số Tiền (S\$) và Ngày Phải Trả

ĐÃ KÝ

Chữ Ký Có Thẩm Quyền của PEO

Tên:

Ngày:

ĐÃ KÝ

ĐÃ KÝ

(Nếu sinh viên dưới hai mươi một (21) tuổi)

Tên của Sinh Viên

Tên của Cha Mẹ hoặc Người Bảo Trợ

.....
Nghề Nghiệp

.....
Địa Chỉ

Nhân Chứng.....

Nghề Nghiệp

.....
Địa Chỉ